

Bản án số: 76/2024/HS-PT
Ngày: 30 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng

Ông Cao Thiện Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Diệp Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 – 9 – 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Duy Q do có kháng cáo của bị cáo và của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN DUY Q, sinh năm: 1980 tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Duy N và bà Nguyễn Thị Kim L; V là: Mai Thị L1 và 04 người con; Tiền án: Không, Tiền sự:

Tại quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 03/01/2023, bị Trưởng Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi “Gây tổn hại cho sức khỏe người khác”, nộp phạt ngày 22/3/2023.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 0428600 ngày 20/4/2000, bị Trưởng Công an huyện N xử phạt 50.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chưa nộp phạt.

- Tại Quyết định số 4021/QĐ-UB ngày 12/9/2000, bị Chủ tịch UBND tỉnh N áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong.

Tạm giữ, Tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Vắng mặt tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Ngô Thiện D, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/3/2023, Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô trên Quốc lộ B thì gặp Ngô Thiện D đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều. Q và D dựng xe lại bên lề đường, Quốc hỏi D lý do vì sao trước đây D điều khiển xe ép xe của mẹ Q làm mẹ Q suýt té dẫn đến cãi nhau. D lấy mũ bảo hiểm đang đội trên đầu chạy đến đánh vào người Q, Q đưa tay lên đỡ và anh Nguyễn Trung T1 đến can ngăn nên D dừng lại.

Q đến chỗ dựng xe để lấy xe đi về thì D chạy đến dùng mũ bảo hiểm đánh Q nên Q dùng tay trái đỡ, hai bên áp sát nhau té ngã xuống đất, Q nằm đè lên người D và dùng chìa khóa chìa khóa xe mô tô Yamaha dài 8,5cm, cán bằng nhựa, thân bằng kim loại mà Q đang cầm trên tay đâm nhiều cái vào vùng đầu D, hai bên vùng đứng dậy, D la lên với T1 “tao bị đâm rồi”, Quốc định bỏ đi về, D tiếp tục đuổi theo đánh thì Q bỏ chạy vào nhà chị Trịnh Thị O Đào gần đó, được mọi người can ngăn nên Q về nhà.

Anh Dũng đi đến phòng khám Đ điều trị thương tích ngày 15/3/2023. Ngày 17/3/2023 đến Bệnh viện tỉnh N nhập viện điều trị thương tích đến ngày 13/4/2023 ra viện. Ngày 28/4/2023, anh D có đơn trình báo Công an xã Q.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 115/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 09/6/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, kết luận:

Tỉ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Ngô Thiện D là:

- + Vết thương thái dương trái kích thước (1x0,3)cm (01%).
- + Vết thương cằm trái kích thước (0,7x0,2)cm (01%).
- + Vết thương đỉnh trái kích thước (0,6x0,1)cm (01%).
- + Vết thương trùng vết mổ hình vòng cung từ trước tai trái qua đỉnh đầu trái kích thước (31,5x0,1)cm (02%).
- + Lầy máu tụ dưới màng cứng (08%), một ổ dập não thái dương trái (11%).
- + Vùng vai trái hết sưng nề, không phát hiện dấu tích (00%).
- + Vết dẫn lưu giữa đỉnh đầu kích thước (1x0,6)cm (02%).

+ CT-scanner: Khuyết sọ thái dương trái (16%).

Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Thiện D là 36%.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do vật tày có cạnh gây nên.

Đối với việc Ngô Thiện D dùng mũ bảo hiểm đánh vào người Nguyễn Duy Q chỉ bị thương tích nhẹ, không phải chữa trị nên Q không yêu cầu xử lý, bồi thường.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 30/7/2024, bị hại Ngô Thiện D kháng cáo: tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

- Ngày 05/8/2024, bị cáo Nguyễn Duy Q kháng cáo: đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại cho đúng tội danh.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Q, bị hại Ngô Thiện D giữ nguyên kháng cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q và của bị hại Ngô Thiện D là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: bị cáo Q kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại; bị hại D kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Q. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Q thừa nhận hành vi và xin chịu trách nhiệm đối với bị hại D.

Xét kháng cáo của bị cáo: với nhiều người làm chứng chứng kiến bị hại D bị thương tích nơi đầu chảy máu, có thăm khám tại Phòng khám Đ, sau đó nhập viện điều trị. Vết thương do ẩu đả gây ra. Kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm của bị cáo là không có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị hại: giai đoạn điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội. Giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo mới thừa nhận hành vi phạm tội. Đánh

giá thái độ thành khẩn khai báo có phần hạn chế, bị cáo có nhân thân xấu, mức hình phạt 2 năm tù là chưa tương xứng. Kháng cáo tăng hình phạt của bị hại là có cơ sở.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng Điều 355, Điều 356, điểm a khoản 2 Điều 357 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q, chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại Ngô Thiện D. Sửa bản án sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy Q xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thủ tục kháng cáo: bị cáo Nguyễn Duy Q và bị hại Ngô Thiện D kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy Q vắng mặt đến lần thứ 2, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy: sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351, 352 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo Nguyễn Duy Q vắng mặt nhưng với những chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ và lời khai của người bị hại tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 15/3/2024 Nguyễn Duy Q và Ngô Thiện D gặp nhau, cãi vã và đánh nhau tại phần lề đường quốc lộ 27. Bị hại Ngô Thiện D dùng mũ bảo hiểm đuổi đánh Nguyễn Duy Q, hai bên áp sát, xô đẩy, ôm vật nhau làm cho Q, D ngã xuống đất, Q ngồi lên trên người D, dùng chìa khóa xe mô tô Yamaha dài 8,5cm, tay cầm bằng nhựa có màu đen bên ngoài, rãnh khóa bằng kim loại sáng màu dài 5,2cm đâm nhiều nhát vào đầu của D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%.

Vào lúc 8h16 phút ngày 15/3/2023, anh Ngô Thiện D đến Phòng khám Đ khám bệnh, ghi nhận: 01 vết thương thái dương trái đang chảy máu không ghi nhận dịch màng não kích thước 01 cm; 02 vết thương ở đỉnh trái mỗi vết 01cm, không

chụp X Quang (BL 112, 114). Ngày 17/3/2024, do bị đau đầu, nôn ói nên mới nhập viện, điều trị tại Bệnh viện tỉnh N.

Việc Phòng khám Đ ghi nhận các thương tích này phù hợp với thương tích được ghi nhận tại Giấy chứng nhận thương tích số 23/1902/GCT/NT ngày 15/4/2023 của Bệnh viện tỉnh N và Kết luận giám định số 115/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 9/6/2023 Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm c khoản 3 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Q thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét các kháng cáo của bị cáo và của bị hại:

[3.1] Kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm của bị cáo Nguyễn Duy Q:

- Tại đơn kháng cáo của bị cáo (BL 528), xác định: thương tích của bị hại phát sinh trong quá trình xô xát (ôm vật) với bị cáo; Bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là hành động phòng vệ chính đáng. Bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Xét: bị hại Ngô Thiện D có lỗi khi dùng mũ bảo hiểm đánh bị cáo trước, dẫn đến hai bên xô đẩy, ôm vật nhau làm cả hai ngã xuống đất. Bị cáo và bị hại thể trạng như nhau (Cao 1m63 (BL 17) so với bị hại 1m62), bị cáo lại đang ở vị trí thuận lợi hơn là đang ở trên người bị hại, bản thân không còn bị nguy hiểm nữa, bị cáo có nhiều sự lựa chọn khác (dừng lại, bỏ đi) nhưng lại dùng chìa khóa xe mô tô đâm vào đầu bị hại; Đây là hành vi cố ý gây thương tích.

- Bị cáo cho rằng: Không có căn cứ chứng minh thương tích của bị hại do chìa khóa xe máy của bị cáo gây ra do kết luận giám định xác định ADN trên chìa khóa không phải ADN của bị hại D. Ý kiến của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ:

Sau khi dùng chìa khóa xe máy đâm bị hại (15/3/2023), bị cáo tiếp tục quản lý sử dụng chìa khóa này, đến ngày 08/5/2023 Công an huyện N mới thu giữ chìa khóa (BL 54) phục vụ cho việc giám định nên kết quả giám định không có kiểu gen (ADN) của bị hại Ngô Thiện D trên chìa khóa là phù hợp (BL 77)

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 BLHS là phù hợp, không oan nên không có cơ sở xem xét hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

[3.2] Kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và bị hại cũng có lỗi quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng Điều 54 BLHS quyết định mức hình phạt 02 năm là đầu khung hình phạt của khoản 2 Điều 134 BLHS (hình phạt tù từ 02 – 06 năm).

Xét: mức hình phạt 2 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Duy Q là chưa tương xứng với tính chất, mức độ cũng như tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại (đến 36%); Thái độ hối lỗi của bị cáo trước hành vi phạm tội của mình gây ra và nhân thân xấu của bị cáo, nhiều lần bị xử lý hành chính về chính hành vi đánh nhau.

Kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Ngô Thiện D đối với bị cáo Nguyễn Duy Q là có căn cứ.

[3.3] Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo hủy án sơ thẩm của bị cáo Nguyễn Duy Q; Chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Ngô Thiện D; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Việc bị cáo không chủ động chuẩn bị hung khí để tấn công bị hại mà sử dụng chìa khóa xe mô tô đang cầm sẵn trên tay để đâm; Cường độ tấn công không quyết liệt, chỉ mang tính bộc phát, sau khi đâm 3-4 nhát vào đầu bị hại đã dừng lại, đứng dậy bỏ đi. Sau khi bị đâm vào đầu, bị hại chỉ đến phòng khám Đ để sơ cứu, không chụp X, đến ngày 17/3/2023 mới đến Bệnh viện tỉnh N thăm khám; Tại giấy chứng nhận thương tích số 23/1902-GCNTT ngày 15/4/2023 (BL 65) chuẩn đoán: “Vết thương sọ não thái dương trái giờ thứ 72...”. “Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, GCS 15 điểm...”

Như vậy, từ lúc bị đâm chìa khóa xe vào đầu (khoảng 7 giờ sáng 15/3/2023) đến khi nhập viện điều trị tại Bệnh viện tỉnh N (11h05 ngày 17/3/2023) bị hại còn tỉnh táo, chỉ đến khi chụp CLVT sọ não mới phát hiện Tụ máu dưới màng cứng”; Hành vi này không cấu thành tội Giết người như Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về án phí phúc thẩm: bị cáo kháng cáo về quyết định hình sự nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q; Chấp nhận kháng cáo của bị hại Ngô Thiện D;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phân hình phạt.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Q 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 30 – 9 – 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách